

CÔNG TY CỔ PHẦN ÁC QUY TIA SÁNG



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Hải Phòng, Tháng 3 năm 2015





Hải Phòng, ngày 18 tháng 3 năm 2015

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**

### **I. THÔNG TIN CHUNG:**

#### **1. Thông tin khái quát:**

- Tên Công ty : **Công ty cổ phần ác quy Tia Sáng**
  - Mã chứng khoán : TSB
  - Số Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh: 0200168458
  - Địa chỉ trụ sở chính: Đại lộ Tôn Đức Thắng, xã An Đồng, huyện An Dương  
Thành phố Hải Phòng
  - Điện thoại : 0313.857810 Fax: 0313.835876
  - Website : [www.tiasangbattery.com](http://www.tiasangbattery.com)
  - Vốn điều lệ : 67.454.800.000 đồng
- Trong đó: Vốn Tập đoàn Hoá chất Việt Nam (51%): 34.404.520.000 đồng  
Vốn các cổ đông khác ( 49%) : 33.050.280.000 đồng

### **2. Quá trình hình thành và phát triển:**

#### **2.1. Lịch sử Công ty:**

Ngày 02/9/1960, Công ty cổ phần ác quy Tia Sáng (TIBACO) được chính thức thành lập với tên gọi Nhà máy ác quy Tam Bạc. Đây là nhà máy sản xuất ác quy đầu tiên của Nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa, với công suất thiết kế ban đầu là 12.000Kwh/năm. Năm 1963 Nhà máy chính thức được đổi tên là Nhà máy ác quy Tia Sáng Hải Phòng.

Ngày 26/5/1996, Nhà máy ác quy Tia Sáng được chính thức mang tên Công ty ác quy Tia Sáng theo Quyết định số 317/QĐ/TCNSĐT ngày 26/5/1993 của Bộ Công nghiệp nặng. Với quyết tâm đổi mới sâu sắc, toàn diện với một chiến lược đầu tư chiều sâu từng bước được Công ty thực hiện. Công ty đã huy động các nguồn vốn để trang bị, lắp đặt và khai thác có hiệu quả các dây chuyền sản xuất ác quy nhập ngoại đã phục vụ tốt nhu cầu ngày càng tăng của thị trường. Năm 1998 đánh dấu bước phát triển mới của Công ty khi xuất khẩu được lá cực chất lượng cao sang thị trường Hàn Quốc.

#### **2.2. Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần:**

Ngày 01/10/2004 Công ty ác quy Tia Sáng chuyển đổi mô hình hoạt động từ Doanh nghiệp Nhà nước sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo Quyết định số 54/2004/QĐ-BCN ngày 22 tháng 6 năm 2004 của Bộ Công nghiệp. Vốn điều lệ ban đầu 10.619.400.000 đồng.



- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51%
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 49%
- Trị giá cổ phần: 100.000đồng

### 2.3. Niêm yết:

Ngày 19/01/2011 Cổ phiếu của Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng chính thức được giao dịch phiên đầu tiên tại Sở GDCK Hà Nội theo Quyết định số 1001/QĐ-SGDHN ngày 30/12/2010 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông  
 Mã chứng khoán : TSB  
 Mệnh giá : 10.000 đồng / cổ phiếu  
 Số lượng niêm yết : 3.372.740 cổ phiếu

### 2.4. Các sự kiện:

Trong suốt quá trình hơn 50 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng nhiều phần thưởng cao quý như:

- Huân chương Độc lập hạng Ba giai đoạn ( 2005 – 2009)
- Huân chương Lao động hạng Nhất giai đoạn ( 2001 – 2005)
- Cờ thi đua xuất sắc của Thủ tướng Chính phủ năm 2006, 2008, 2010
- Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Công thương năm 2007
- Bằng khen của Bộ Công thương năm 2009, 2014
- Danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu toàn thành phố Hải Phòng năm 2007, 2008

## 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

### 3.1. Ngành nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất pin và ắc quy: - Sản xuất, sửa chữa các loại ắc quy	2720
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: - Bán buôn hoá chất thông thường ( trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn nguyên liệu, vật tư sản xuất ắc quy - Bán buôn phụ tùng ắc quy	4669
3	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng: - Tổ chức điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động cho cán bộ công nhân viên ngành hoá chất	8710
4	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày: - Khách sạn	5510
5	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (trừ quầy bar)	5610



### 3.2. Địa bàn kinh doanh:

#### 3.2.1. Địa điểm sản xuất và điều hành sản xuất:

Công ty được xây dựng ở Khu Công nghiệp xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Tổng diện tích mặt bằng : 35.000 m<sup>2</sup>
- Diện tích nhà xưởng SX : 5.129 m<sup>2</sup>
- Diện tích kho tàng : 2.113 m<sup>2</sup>
- Diện tích nhà làm việc ( Điều hành) : 716 m<sup>2</sup>
- Diện tích công trình phụ trợ : 924 m<sup>2</sup>

#### 3.2.2. Các Chi nhánh:

- Chi nhánh Hà Nội (9A Trần Khánh Dư, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội);
- Chi nhánh tại TP Đà Nẵng (800 – Nguyễn Lương Bằng, Phường Hòa Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng);
- Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh (020 Lô F Chung cư khu công nghiệp Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh)

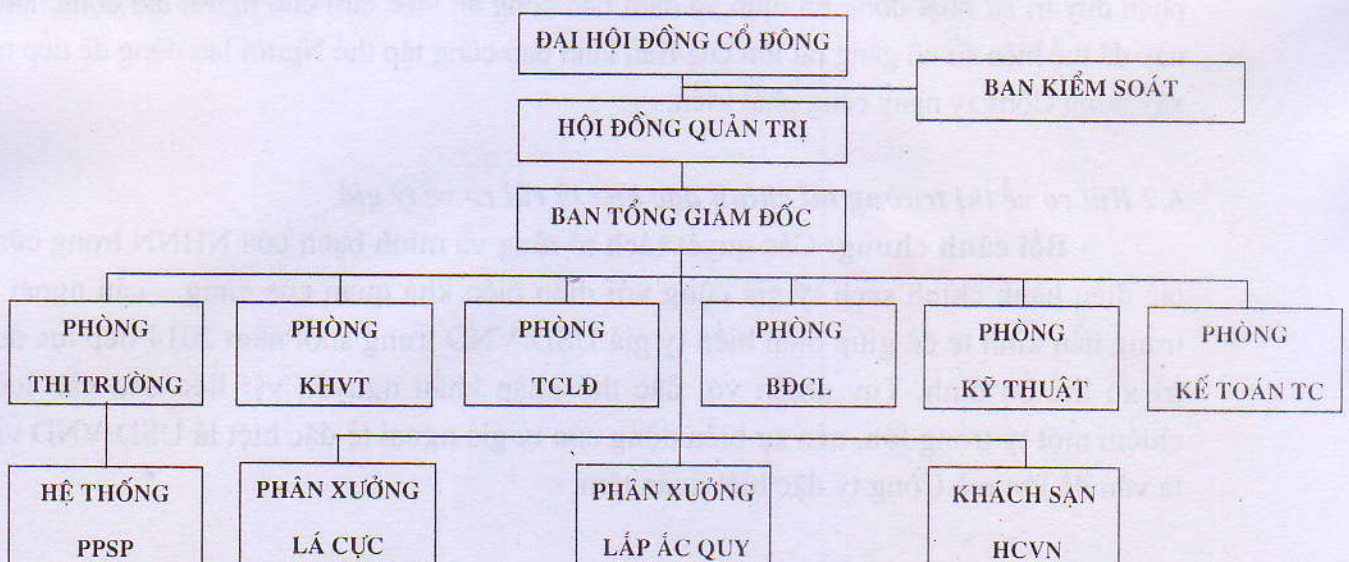
### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng được chuyển đổi từ Công ty ắc quy Tia Sáng sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với 51% vốn Nhà nước từ 01/10/2004.

- Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

- a. Đại hội đồng cổ đông;
- b. Hội đồng quản trị;
- c. Tổng Giám đốc;
- d. Ban kiểm soát.

- Sơ đồ tổ chức của Công ty:





## 5. Định hướng phát triển:

### 5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao hiệu quả kinh tế. Tăng tích lũy, phát triển mở rộng quy mô sản xuất;

- Đa dạng hóa các hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động trong Công ty và tạo thêm nhiều việc làm mới;

- Nâng cao thu nhập của người lao động, lợi ích của các cổ đông và làm tròn Nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước;

- Góp phần thiết thực vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

### 5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung thực hiện các giải pháp nhằm ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Phát triển, mở rộng, đẩy mạnh mức độ bao phủ của hệ thống tiêu thụ sản phẩm trên toàn quốc.

- Phấn đấu nâng công suất lên 500.000 Kwh / năm ( giai đoạn 2015 – 2020).

## 6. Các rủi ro:

### 6.1. Rủi ro về bối cảnh kinh tế và chính sách luật pháp:

- **Bối cảnh chung:** Kinh tế Việt Nam năm vừa qua vẫn chịu ảnh hưởng của kinh tế thế giới dẫn đến thị trường trong nước vẫn còn nhiều khó khăn, sản xuất vẫn ở mức thấp, sức tiêu dùng còn yếu. Mặc dù Nhà nước đã có nhiều chính sách tháo gỡ nhưng đối với các Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh vẫn còn nhiều thách thức.

- **Giải pháp của Công ty:** Ban lãnh đạo đã xác định rõ chiến lược kinh doanh ngay từ đầu năm: tập trung vào các khách hàng truyền thống, cơ cấu lại một số chủng loại sản phẩm chính đem lại hiệu quả và cắt giảm tối đa các khoản chi tiêu, kiện toàn nhân sự, phản ứng linh hoạt với biến động của thị trường, đẩy mạnh công tác xuất khẩu.

- **Kết quả:** Hoạt động sản xuất kinh doanh 2014 đã có những kết quả nhất định, góp phần duy trì sự hoạt động ổn định và đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động. Điều này đã thể hiện sự cố gắng rất lớn của Ban lãnh đạo cùng tập thể Người lao động để tiếp tục xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

### 6.2 Rủi ro về thị trường tài chính đặc biệt là rủi ro về tỷ giá

- **Bối cảnh chung:** Các quyết sách rõ ràng và minh bạch của NHNN trong công tác điều hành chính sách tỷ giá cùng với diễn biến khả quan của cung – cầu ngoại tệ trong nền kinh tế đã giúp diễn biến tỷ giá USD/VND trong suốt năm 2014 tiếp tục duy trì xu thế ổn định. Tuy nhiên với đặc thù nhập khẩu nguyên vật liệu đầu vào luôn chiếm một tỷ trọng lớn, nên sự biến động của tỷ giá ngoại tệ đặc biệt là USD/VND vẫn là vấn đề lớn mà Công ty đặc biệt quan tâm.



- **Giải pháp:** Trong suốt năm 2014, tỷ lệ vay ngoại tệ trên tổng vốn vay luôn được duy trì ở mức hợp lý. Trên cơ sở chính sách điều hành tỷ giá tiền tệ năm 2014 của NHNN cũng như những nhận định về mức độ ổn định của tỷ giá, Ban lãnh đạo Công ty duy trì tỷ lệ vay ngoại tệ hợp lý cũng như theo sát các biến động tỷ giá để đưa ra các quyết định giao dịch hợp lý.

- **Kết quả:** Chi phí tài chính do ảnh hưởng của tỷ giá được khống chế ở mức tối thiểu.

### **6.3 Rủi ro về nhân sự:**

- **Bối cảnh chung:** Với 250 CBCNV có tuổi đời lao động trẻ, Công ty đánh giá biến động về nhân sự thường xuyên là vấn đề cần đặc biệt quan tâm giải quyết. Bên cạnh đó, do nhu cầu của sự phát triển, đội ngũ nhân sự của Công ty cũng luôn đứng trước yêu cầu nâng cao trình độ...

- **Giải pháp:** Công ty đã có những chính sách khuyến khích người lao động như chế độ nghỉ mát, du lịch, thưởng sáng kiến cải tiến, khen thưởng thi đua để người lao động gắn bó lâu dài. Công ty duy trì mặt bằng thu nhập ổn định ở mức 4.3 triệu đồng/người/tháng. Bên cạnh đó, hoạt động kiện toàn nhân lực ở các phòng ban khối gián tiếp, tinh giảm và sàng lọc nhằm nâng cao hiệu quả. Tổ chức các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho Công nhân sản xuất kết hợp với đào tạo nâng bậc kỹ thuật hàng năm.

- **Kết quả:** Lực lượng lao động của Công ty năm 2014 tương đối ổn định về mặt số lượng và chất lượng. Ban lãnh đạo đánh giá chất lượng lao động hiện tại của Công ty đáp ứng được yêu cầu phát triển trong thời gian tới.

### **6.4 Rủi ro về Quy trình kiểm soát nội bộ:**

- **Bối cảnh chung:** Năm 2014, mặc dù Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc nâng cao chất lượng kiểm soát nội bộ nhưng do đặc thù và tính chất phức tạp của công nghệ sản xuất nên vẫn có một số sai sót trong quá trình kiểm soát và thực hiện quy trình sản xuất. Điều này cho thấy Quy trình kiểm soát nội bộ của Công ty vẫn cần phải cải tiến và hoàn thiện hơn.

- **Giải pháp:** Tăng cường công tác kiểm soát quá trình sản xuất, bên cạnh đội ngũ kỹ thuật viên và cán bộ quản lý công nghệ. Công ty còn trang bị và khai thác có hiệu quả hệ thống giám sát điện tử, giúp cho việc kiểm soát quá trình dần được chuẩn hóa, chất lượng sản phẩm đi lên, hạn chế tối đa các sai lỗi không đáng có.

### **\* Rủi ro về tài chính:**

- **Bối cảnh chung:** Rủi ro tài chính của Công ty chủ yếu là từ tình hình tài chính của khách hàng hoặc bên đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ theo hợp đồng, số dư nợ phải thu cao.

- **Giải pháp:** Ban điều hành đã chỉ đạo Phòng Thị trường, Phòng Kế toán tài chính tích cực thu hồi công nợ, kiểm soát chặt chẽ quy chế tiêu thụ sản phẩm, không tiếp tục cấp hàng cho những đại lý có số dư nợ cao, rà soát và thanh lý những Đại lý



không có hiệu quả. Đặc biệt là đưa ra pháp luật những Đại lý chây ì, mất khả năng thanh toán...

- **Kết quả:** Số dư nợ của khách hàng cuối năm 2014 đảm bảo mức độ cho phép.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

### 1. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014:

Năm 2014 diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến rất phức tạp. Kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn dự báo. Kinh tế trong nước cũng bị ảnh hưởng từ những bất ổn về kinh tế và chính trị của thị trường thế giới cùng với những khó khăn từ những năm trước chưa được giải quyết triệt để khiến các Doanh nghiệp sản xuất trong nước nói chung, Công ty cổ phần Ắc quy Tia Sáng nói riêng gặp rất nhiều khó khăn. Ngoài ra một số khó khăn nội tại của Công ty từ những năm trước vẫn còn ảnh hưởng tới kết quả SXKD của Công ty.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty, Kết luận các phiên họp Ban Tổng giám đốc về giải pháp thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2014, Ban Tổng giám đốc đã điều hành SXKD và đạt được những kết quả cụ thể sau:

#### 1- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2014:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Năm 2014		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	Với cùng kỳ	Với kế hoạch năm
	1	2	3	4	5	6=5/3	7=5/4
1	Giá trị SXCN	Tr.đ	169.000	175.959	186.863	110,3%	105,9%
2	Dung lượng SX Ắc quy	Kwh	125.098	139.000	130.961	104,7%	94,2%
3	Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	Tr.đ	171.886	177.437	190.153	110,6%	107,2%
4	Tổng Lợi nhuận	Tr.đ	360	1.562	21.538		
	<i>Trong đó:</i>						
	<i>Lợi nhuận hoạt động KD</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>360</i>	<i>1.562</i>	<i>1.431</i>	<i>397,5%</i>	<i>91,6%</i>
	<i>Lợi nhuận bán Khách sạn</i>	<i>Tr.đ</i>			<i>20.107</i>		
5	Lao động bình quân	Người	282	254	250	88,6%	98,4%
6	Thu nhập (tr.đ/ng/th)	(tr.đ/ng/th)	3,6	> 4,0	4,3	119,4%	107,5%

#### 2- Kết quả thực hiện nhiệm vụ từng lĩnh vực cụ thể:

##### 2.1. Về công tác tiêu thụ sản phẩm:

##### 2.1.1. Tình hình tiêu thụ Nội địa:

\* *Tình hình chung của Thị trường:*

- Ngành Ắc quy ngày càng cạnh tranh khốc liệt khi các hãng sản xuất trong nước liên tục tăng sản lượng để bù đắp chi phí, bên cạnh đó các đơn vị sản xuất mới ra đời



cùng hàng nhập khẩu giá rẻ tràn ngập thị trường, bên cạnh đó một số hãng ắc quy tư nhân vẫn còn tình trạng bán hàng không thuế VAT.

- Các đơn vị liên tục chạy khuyến mại tăng lên để kích cầu, thậm chí gây lũng đoạn thị trường, điều đó càng làm cho các nhà sản xuất, NPP, đại lý khó khăn hơn.

- Thị trường ắc quy viễn thông có thêm nhiều nhà cung cấp với giá chào thầu rất thấp, các đơn vị dịch chuyển sang sử dụng ắc quy công nghệ cao ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ của Công ty.

- Khách hàng trực tiếp các hãng cạnh tranh chào giá thấp đã ảnh hưởng đến sản phẩm của Công ty đang cung cấp.

Mặc dù vậy, Ban Tổng giám đốc đã luôn cố gắng thực hiện tích cực các giải pháp hỗ trợ công tác bán hàng như sau:

- Chất lượng phần lớn sản phẩm được nâng lên, giữ vững ổn định, các sản phẩm mới của Công ty đã được thị trường chấp nhận.

- Ban hành nhanh, chủ động đi trước các chương trình khuyến mại so với các hãng tại từng thời điểm.

- Công tác đầu tư quảng cáo như: Biển hiệu được bao phủ rộng hơn, vở trung bày, poster bước đầu đã tạo được hình ảnh tốt đến người tiêu dùng và ngày càng được nhân rộng để tạo điều kiện cho công tác bán hàng.

- Thị phần bán lẻ thông qua các NPP/ Đại lý được mở rộng, công tác tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho khách hàng được quan tâm hơn.

- Tuyển dụng, sắp xếp nhân lực phù hợp với công việc, điều chỉnh chế độ thu nhập cho Cán bộ, nhân viên làm công tác thị trường.

Tuy nhiên, vẫn còn một số điểm tồn tại:

- Thương hiệu sản phẩm ắc quy Tia Sáng đã tăng lên, nhưng chưa ngang bằng với một số thương hiệu mạnh. Ắc quy kín khí tuy chất lượng đã ổn định, nhưng cần tiếp tục cải tiến công nghệ.

- Quy mô các chương trình khuyến mại còn mức trung bình so với một số hãng khác;

- Nhân sự thị trường biến động nhanh và thiếu nên mật độ bao phủ thị trường chưa rộng, công tác chăm sóc khách hàng, hỗ trợ thị trường cho NPP/ Đại lý chưa được thường xuyên.

### 2.1.2. Thị trường xuất khẩu:

Thị trường xuất khẩu vẫn được duy trì tốt, trong đó:

- Thị trường Thụy Điển vẫn đạt mức tăng trưởng ổn định.

- Thị trường Myanmar đã mở rộng thêm một số chủng loại ắc quy so với ban đầu.

- Thị trường Campuchia đã có tín hiệu tốt cần tiếp tục bám sát để đàm phán hỗ trợ khách hàng.

### 2.2. Về công tác Sản xuất và Kỹ thuật:

Công tác sản xuất và kỹ thuật đã tập trung vào nâng cao năng suất, ổn định chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư, năng lượng, chế tạo thêm sản phẩm mới và đầu tư nâng cấp thiết bị sản xuất ắc quy kín khí.

Để thực hiện, Công ty đã triển khai đồng bộ các giải pháp như sau:

- Tổ chức sản xuất một cách hợp lý trên cơ sở cân đối năng lực của các dây chuyền để đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.



- Hợp lý hóa trong việc sử dụng các nguồn vật tư tồn và vật tư mới nhằm giảm tồn kho và chi phí sản xuất.

- Tiếp tục chuẩn hóa các thông số công nghệ, thao tác sản xuất và phương pháp kiểm tra tại một số công đoạn.

- Cải tiến các thiết bị hiện có, chế tạo thêm sản phẩm mới và quy chuẩn mẫu mã bao bì, tên gọi ắc quy.

Những nỗ lực nói trên đã góp phần tích cực vào kết quả SXKD của Công ty như:

- Doanh thu ắc quy tăng trưởng 15% so với cùng kỳ;

- Sản phẩm đạt danh hiệu là “ Hàng Việt Nam Chất lượng cao” do người tiêu dùng bình chọn.

- Sử dụng Năng lượng đã giảm so với năm 2013.

- Không xảy ra TNLĐ nặng và Cháy nổ nguy hiểm nhờ thường xuyên làm tốt Công tác AT-VSLĐ-PCCN và BVMT.

### **2.3. Về công tác Quản lý Định mức Vật tư Kỹ thuật:**

Trên cơ sở Bộ Định mức Vật tư năm 2014 được Ban hành, hàng tháng, hàng quý Công ty đều tổ chức kiểm kê, đánh giá việc thực hiện Định mức vật tư kỹ thuật, nhằm kịp thời khắc phục hạn chế để góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Việc thực hiện quản lý vật tư được tiến hành cùng với các biện pháp chế tài như tiền lương và thi đua nên các bước công việc dần đi vào nề nếp.

### **2.4. Về Công tác tài chính:**

Nhìn chung các chỉ tiêu tài chính năm 2014 có khả quan hơn, cụ thể :

- Tổng doanh thu tăng : 10,95%, trong đó Doanh thu thuần tăng 10,62% so với cùng kỳ.

- Giá vốn tăng so với cùng kỳ, chủ yếu do Khấu hao TSCĐ tăng, Chi phí nhiên liệu, động lực tăng do giá Điện, Gas, Xăng dầu tăng; Chi phí sửa chữa lớn tăng do có sửa chữa nhà xưởng (năm 2012 và 2013 không thực hiện).

- Chi phí Tài chính giảm 2,61% so với năm 2013, trong đó:

+ Dư vay bình quân giảm 11,0%, nhờ tính toán dự trữ vật tư hợp lý làm cho chỉ tiêu hàng tồn kho và dư vay đều giảm:

+ Lãi suất vay vốn bình quân giảm 2,25%/năm.

- Chi phí bán hàng tăng 0,47 % do: tăng chi phí bán hàng, chi phí khuyến mại, chi phí vận chuyển và chi phí tổ chức Hội nghị khách hàng.

- Chi phí quản lý tăng 0,31% do: chi phí thuê đất của Khách sạn Đồ sơn, Chi thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát (Chi phí này năm 2013 không có).

- Công nợ: Tỷ lệ công nợ/doanh thu bình quân năm 2014 giảm so với năm 2013 và giữ ổn định ở mức độ cho phép.

Dư nợ đầu năm là : 29,164 tỷ đồng

Dư nợ cuối năm là: 29,178 tỷ đồng.

Trong năm 2014 Công ty đã thực hiện bán Khách sạn Hóa chất Đồ sơn theo đúng quy định của Pháp luật, số tiền thu được sau khi trừ các chi phí và nộp thuế, còn lại được bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động SXKD của Công ty theo đúng Phương án Bán và Sử dụng tiền thu được đã được phê duyệt (có báo cáo chi tiết riêng).



## 2.5. Về công tác Lao động tiền lương:

Mặc dù tình hình SXKD năm 2014 vẫn còn nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Công ty vẫn thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách, ổn định thu nhập, đảm bảo điều kiện làm việc, chăm sóc sức khoẻ định kỳ cho người lao động. Đồng thời thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, tạo được sự yên tâm và gắn bó hơn của người lao động đối với Công ty.

Tuy nhiên, Công ty còn gặp khó khăn trong công tác tuyển dụng lao động, đặc biệt là nguồn lao động có chất lượng cao do: Mức thu nhập chưa đủ hấp dẫn và tâm lý lao động trẻ không ổn định.

## 2. Tổ chức và nhân sự:

### - Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phiếu tại 16/3/2015
1	Tô Văn Thành	Tổng giám đốc	0,66 %
2	Trần Huy Thắng	Phó Tổng giám đốc	0,28 %
3	Lương Văn Tuyên	Phó Tổng giám đốc	0,15 %
4	Bùi Thị Thúy	Kế toán trưởng	0,56 %

### - Lý lịch Ban điều hành:

<p>Họ và tên: <b>Tô Văn Thành.</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Giới tính: Nam.</li><li>- Ngày tháng năm sinh: 03/8/1958.</li><li>- Nơi sinh: Hải phòng.</li><li>- Quốc tịch: Việt nam.</li><li>- Dân tộc: Kinh.</li><li>- Quê quán: Nghĩa Trụ, Văn Giang, Hải Hưng.</li><li>- Địa chỉ thường trú: 7/56 Nguyễn Trãi, Quận Ngô Quyền, Hải phòng.</li><li>- Điện thoại: 0913245025.</li><li>- Trình độ văn hoá: 10/10.</li><li>- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hoá.</li><li>- Quá trình công tác:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Từ 10/1976 đến 6/1981 Học trường đại học Bách khoa Hà nội.</li><li>+ Từ năm 1982 ÷ 1990 Cán bộ kỹ thuật Nhà máy ắc quy Tia sáng.</li><li>+ Từ tháng 1 / 1990 đến tháng 8 / 1991 Phó Quản đốc, Quản đốc Phân xưởng lá cực Nhà máy ắc quy Tia sáng.</li><li>+ Từ tháng 9 / 1991 đến tháng 3 / 1992 Cán bộ kỹ thuật Nhà máy ắc quy Tia sáng.</li><li>+ Từ tháng 3 / 1992 đến tháng 5 / 2000 Trưởng phòng kỹ thuật Công ty ắc quy Tia sáng.</li></ul></li></ul>	<p>Họ và tên: <b>Trần Huy Thắng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Giới tính: Nam.</li><li>- Ngày tháng năm sinh: 09/01/1958.</li><li>- Nơi sinh: Hải phòng</li><li>- Quốc tịch: Việt nam.</li><li>- Dân tộc: Kinh.</li><li>- Quê quán: Gia Lộc — Hải Hưng</li><li>- Địa chỉ thường trú: Xã An đông, Huyện An Dương, Hải phòng.</li><li>- Điện thoại: 0914281783.</li><li>- Trình độ văn hoá: 10/10.</li><li>- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư luyện kim. Cử nhân kinh tế</li><li>- Quá trình công tác:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Từ 10/1980 ÷ 2/1984 Bộ đội.</li><li>+ Từ 3/1984 ÷ 4/1989 Cán bộ Phòng kế hoạch Nhà máy ắc quy Tia sáng.</li><li>+ Từ 5/1989 ÷ 8/1990 Quản đốc phân xưởng luyện kim Nhà máy ắc quy Tia sáng.</li><li>+ Từ 9/1990 ÷ 12/1999 Quản đốc phân xưởng lá cực Công ty ắc quy Tia sáng.</li><li>+ Từ 1/2000 ÷ 12/2002 Cán bộ Điều độ sản xuất Công ty cổ phần ắc quy Tia sáng.</li><li>+ Từ 1/2003 ÷ 9/2004 Quản đốc phân xưởng Lá cực Công ty ắc quy Tia Sáng.</li></ul></li></ul>
--	---



<p>+ Từ tháng 5 / 2000 đến 9 / 2004 Phó giám đốc Công ty ắc quy Tia sáng.</p> <p>+ Từ tháng 10/2004 đến 03/2012 Phó giám đốc Công ty cổ phần ắc quy Tia sáng.</p> <p>+ Từ tháng 04/2012 đến nay Tổng giám đốc Công ty cổ phần ắc quy Tia sáng.</p>	<p>+ Từ 10/2004 đến nay: Phó Giám đốc Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng.</p> <p>- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng.</p>
<p>Họ và tên: <b>Lương Văn Tuyến.</b></p> <p>- Giới tính: Nam.</p> <p>- Ngày tháng năm sinh: 10/8/1974.</p> <p>- Nơi sinh: Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải phòng.</p> <p>- Quốc tịch: Việt nam.</p> <p>- Dân tộc : Kinh.</p> <p>- Quê quán: Phường Đằng hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng.</p> <p>- Địa chỉ thường trú: Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng.</p> <p>- Điện thoại: 0313.857080; 0913.246495.</p> <p>- Trình độ văn hoá: 10/10.</p> <p>- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.</p> <p>- Quá trình công tác:</p> <p>+ Từ 3/1999 đến 8/2000 nhân viên thị trường, Phòng kinh doanh Xí nghiệp hoá mỹ phẩm Daso.</p> <p>+ Từ 8/ 2000 đến 4/2007 nhân viên Phòng Thị trường Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng.</p> <p>+ Từ 5/2007 đến 12/2007 Phó trưởng Phòng Thị Trường Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng.</p> <p>+ Từ 1/2008 đến 6/2008 trưởng Phòng Thị trường Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng.</p> <p>+ Từ 7/2008 đến 4/2012 Trưởng Phòng Thị trường Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng.</p> <p>+ Từ 5/2012 Phó Tổng giám đốc kiêm trưởng phòng Thị trường Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng.</p>	<p>Họ và tên: <b>Bùi Thị Thuý.</b></p> <p>- Giới tính: Nữ.</p> <p>- Ngày tháng năm sinh: 02/01/1961.</p> <p>- Nơi sinh: Xã Đông lâm, huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình.</p> <p>- Quốc tịch: Việt nam.</p> <p>- Dân tộc: Kinh.</p> <p>- Quê quán: Xã Đông lâm, huyện Tiên hải, Tỉnh Thái Bình.</p> <p>- Địa chỉ thường trú: Xã An đồng, Huyện An Dương, Hải Phòng.</p> <p>- Điện thoại: 0313.835375; 0904002161.</p> <p>- Trình độ văn hoá: 10/10.</p> <p>- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.</p> <p>- Quá trình công tác:</p> <p>+ Từ năm 1978 đến 1981 Học Trường quản lý kinh tế công nghiệp Hoá chất Từ sơn - Hà bắc.</p> <p>+ Từ năm 1981 đến 1982 Chờ phân công công tác.</p> <p>+ Từ 8 / 1982 ÷ 3 / 1993 Nhân viên Phòng kế toán Nhà máy ắc quy Tia sáng.</p> <p>+ Từ 4 / 1993 ÷ 2 / 2000 Nhân viên Phòng kế toán Công ty ắc quy Tia sáng.</p> <p>+ Từ 3 / 2000 ÷ 3 / 2005 Phó trưởng phòng kế toán Công ty cổ phần ắc quy Tia sáng.</p> <p>+ Từ 5 / 2005 Trưởng phòng kế toán Công ty cổ phần ắc quy Tia sáng.</p> <p>+ Từ 11/ 2009 Kế toán trưởng, Trưởng phòng kế toán Công ty cổ phần ắc quy Tia sáng.</p>

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không

- Số lượng cán bộ công nhân viên:

Tổng số CBCNV	Trình độ			Giới tính		
	Trên ĐH	Đại học	Trung cấp	CNKT	Nam	Nữ
250	1	46	18	185	120	65



### - Các Chính sách đối với người lao động:

Song song với việc kiện toàn lại đội ngũ lao động, Công ty vẫn cố gắng giữ nguyên các chế độ chính sách đối với người lao động như thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo và tập huấn chuyên môn cho người lao động, thường xuyên tổ chức các đợt khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho người lao động, đặc biệt là khối sản xuất trực tiếp. Để khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với doanh nghiệp, phát huy sáng kiến cải tạo kỹ thuật, Công ty có chính sách khen thưởng đối với người lao động vào cuối năm, thực hiện chế độ phúc lợi hàng năm như nghỉ mát, du lịch, thưởng sáng kiến cải tiến, thưởng thi đua. Tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần và rèn luyện sức khỏe cho người lao động.

### 3. Về Công tác đầu tư:

Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, Quý 4 năm 2014 Công ty đã hoàn thiện xong các hạng mục đầu tư một số thiết bị nâng công suất dây chuyền lắp ráp ốc quy kín khí loại nhỏ và đưa vào khai thác từ tháng 12/2014.

Tổng giá trị thiết bị đã đầu tư là: 2.645.886.000 đồng.

Các thiết bị đầu tư sau khi về đến Công ty đã được lắp đặt chạy thử, chuyển giao và đưa vào sản xuất bước đầu đã ổn định tạo tiền đề cho năm 2015 về cải thiện năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.

### 4. Tình hình tài chính:

#### a. Tình hình tài chính:

TT	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2014	Năm 2013	Tỷ lệ (%) so với năm 2012
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	191,110,385,642	172,255,590,181	110.9
	Doanh thu bán ra ngoài		190,557,754,981	171,395,101,952	111.2
	Doanh thu bán nội bộ		552,630,661	860,488,229	64.2
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	957,412,381	369,661,605	259.0
	Chiết khấu thương mại		794,033,761	85,856,161	
	Hàng bán bị trả lại		163,378,620	283,805,444	
	Giảm giá hàng bán		-	-	
	Thuế TTĐB, thuế XK, thuế GTGT theo PP trực tiếp phải nộp		-	-	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	190,152,973,261	171,885,928,576	110.6
4.	Giá vốn hàng bán	11	159,275,641,378	142,132,774,913	112.1
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	30,877,331,883	29,753,153,663	103.8
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	229,519,066	207,668,429	110.5
7.	Chi phí tài chính	22	5,827,836,289	9,751,917,677	59.8
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23	<i>5,592,521,704</i>	<i>9,301,870,919</i>	<i>60.1</i>
8.	Chi phí bán hàng	24	15,180,690,041	12,907,042,463	117.6
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	8,550,316,629	7,195,129,248	118.8
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	1,548,007,990	106,732,704	



11.	Thu nhập khác	31	29,036,829,426	297,493,955	
12.	Chi phí khác	32	3,344,748,304	43,659,216	
13.	Lợi nhuận khác	40	25,692,081,122	253,834,739	
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	27,240,089,112	360,567,443	
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5,701,731,291	-	
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	-	-	
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	21,538,357,821	360,567,443	
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	3,193	53	

**b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,92	1,24
	+ Hệ số thanh toán nhanh	0,04	0,04
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
	+ Hệ số nợ / Tổng Tài sản	0,73	0,56
	+ Hệ số nợ / Vốn Chủ sở hữu	2,7	1,28
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
	+ Vòng quay hàng tồn kho	2,3	2,48
	+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản	1,06	1,28
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,0021	0,11
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn Chủ sở hữu	0,01	0,33
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0,022	0,15
	+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD / Doanh thu thuần	0,0006	0,01

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**a. Cổ phần:**

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty CP Ác quy Tia Sáng
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán : TSB
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 6.745.480 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 6.745.480 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phiếu



**b. Cơ cấu cổ đông chốt ( ngày 16/03/2015):**

STT	Nội dung	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	<b>Cổ đông Nhà nước</b>	<b>3.440.452</b>	<b>51,004%</b>
2	<b>Cổ đông nội bộ</b>	<b>964.924</b>	<b>14,304%</b>
	HĐQT, BKS, BGĐ, KTT	193.280	2,865%
	Người có liên quan	30.026	0,445%
	CBCNV	741.618	10,994%
3	<b>Cổ đông khác</b>	<b>2.340.104</b>	<b>34,690%</b>
	Cổ đông trong nước	2.340.104	34,690%
	Cá nhân	2.340.032	34,689%
	Tổ chức	71	0,001%
	Cổ đông nước ngoài		
	Cá nhân		
	Tổ chức		
	<b>Tổng</b>	<b>6.745.480</b>	<b>100,00%</b>

**c. Cơ cấu theo tỷ lệ sở hữu ( Chốt ngày 16/3/2015):**

STT	Nội dung	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Cổ đông sở hữu trên 5%	3.440.452	51,004%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5%	1.324.243	19,632%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1%	1.980.785	29,364%
	<b>Tổng</b>	<b>6.745.480</b>	<b>100,00%</b>

**5. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Phương hướng năm 2015 và những năm tới đây Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng sẽ tiếp tục sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và điều hành một cách có hiệu quả nhất, tạo điều kiện để mỗi cá nhân phát huy tối đa năng lực chuyên môn của mình, phấn đấu bình quân tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận của công ty giai đoạn này không thấp hơn 10% /năm. Mục tiêu cụ thể:

**"Ổn định, duy trì và phát triển Thương hiệu Ác quy Tia Sáng trên thị trường một cách bền vững"**

**III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

**1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2014.**

Ngay từ đầu năm 2014 Hội đồng quản trị đã nhận thức rằng: Đây tiếp tục là một năm khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế giới và những khó khăn nội tại từ những năm trước của Công ty; việc thực hiện và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Quý cổ đông giao cho đòi hỏi sự chỉ đạo quyết liệt, cố gắng của từng thành viên HĐQT. Với nhận thức trên HĐQT đã chủ động trong công tác điều hành;



bám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD từng tháng, quý và cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành, tập thể CBCNV toàn Công ty, năm 2014 Công ty CP Ắc Quy Tia Sáng đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu SXKD đề ra.

Tuy nhiên hiệu quả từ hoạt động SXKD chưa cao do một số nguyên nhân sau:

- Khả năng cạnh tranh, thương hiệu sản phẩm Tibaco còn yếu
- Chất lượng phần lớn sản phẩm đã được nâng lên và ổn định đã được thị trường chấp nhận. Nhưng một số sản phẩm Ắc Quy kín khí loại nhỏ chất lượng vẫn chưa thực sự ổn định và tình trạng thiếu hàng, nhờ hàng cục bộ chưa giải quyết triệt để đã làm giảm sản lượng tiêu thụ.
- Công tác thị trường còn có hạn chế như: Nhân lực thiếu, độ bao phủ thị trường thấp, dịch vụ sau bán hàng còn nhiều hạn chế.
- Do chưa đẩy mạnh được tiêu thụ dòng sản phẩm Ắc Quy tích điện khô nên không phát huy hết được công suất máy móc thiết bị làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Hoạt động sản xuất kinh doanh 2014 đã có những kết quả nhất định, góp phần khắc phục đáng kể khoản âm lợi nhuận lũy kế, duy trì sự hoạt động ổn định và đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động. Điều này đã thể hiện sự cố gắng rất lớn của tập thể Người lao động và sự ủng hộ của Quý Cổ đông. Hội đồng quản trị rất mong muốn tiếp tục nhận được sự đồng viên ủng hộ của các cổ đông để Công ty phấn đấu vượt khó và phát triển.

## **2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành.**

Xác định được khó khăn, thách thức nên ngay từ đầu năm, Ban điều hành đã chủ động xây dựng các nội dung kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho. HĐQT đánh giá Ban điều hành trong năm 2014 đã thực hiện tốt nội dung sau:

- Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đã tổ chức điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông và sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị.
- Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý đã nỗ lực rất cao để quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ.
- Thực hiện các giải pháp ổn định chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư, năng lượng, nghiên cứu chế tạo thành công các sản phẩm mới và vận hành khai thác tốt các thiết bị sản xuất Ắc Quy kín khí đầu tư mới (quý 4/2014). Sản phẩm đạt danh hiệu là “Hàng Việt Nam Chất lượng cao” do người tiêu dùng bình chọn.
- Công tác quản lý chi phí, quản lý sản xuất đã được nâng cấp. Đã duy trì đều đặn công tác quản lý cấp phát và quyết toán vật tư hàng tháng, quý, năm. Qua đó nâng cao chất lượng quản lý và xác định được mức tồn kho hợp lý (vật tư, bán thành phẩm và thành phẩm) đảm bảo quay vòng vốn nhanh, góp phần giảm được chi phí tài chính, đồng thời giảm thiểu tình trạng thiếu hàng, nhờ hàng.
- Giữ vững và đẩy mạnh được công tác xuất khẩu sang thị trường Thụy điển, Myanmar.



- Chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động, phối hợp với các tổ chức đoàn thể tích cực phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến.

• Tuy nhiên, Ban điều hành cần tiếp tục hoàn thiện một số vấn đề sau:

- Triển khai một số nghị quyết Hội đồng quản trị còn chậm như công tác thị trường, ban hành các quy chế,...

- Chưa mạnh dạn đề xuất và thực hiện các chế độ đãi ngộ đối với lực lượng lao động hiện có cũng như trong việc tuyển dụng lao động mới có chất lượng, kinh nghiệm và năng lực chuyên môn cao nhằm đáp ứng yêu cầu ngày một cao của Công ty.

### 3. Kế hoạch SXKD năm 2015:

Kế hoạch năm 2015: Sau khi xem xét mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty năm 2014, căn cứ và tình hình thực tế đến hết quý I/2015, HĐQT thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2015 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch 2015	% 2015 so 2014
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tr.đ	186.863	198.604	106,3%
2	Dung lượng SX ắc quy	Kwh	130.961	134.000	102,3%
3	Doanh thu thuần	Tr.đ	190.153	200.465	105,4%
4	Lợi nhuận	Tr.đ	1.431	3.181	222,3%
5	Lao Động BQ	(người)	250	262	104,8%
6	Thu nhập	(tr.đ/ng/th)	4,3	4,6	107,0%

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015, cần kiên quyết thực hiện các giải pháp sau đây:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào thực hiện chức năng giám sát hoạt động của HĐQT đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty.

- HĐQT và Ban điều hành tập trung mọi nguồn lực để tổ chức sản xuất kinh doanh tốt.

- Ban điều hành cần sớm hoàn thiện những tồn tại đã nêu trong phần đánh giá của HĐQT về hoạt động điều hành năm 2014.

- Tập trung nghiên cứu đề xuất đầu tư thêm các thiết bị nhằm tăng năng suất lao động, ổn định chất lượng sản phẩm đặc biệt đối với các sản phẩm ắc quy kín khí loại nhỏ.

- Tăng cường quản lý sản xuất, quản lý chi phí, quản lý chất lượng, tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động, tuân thủ quy trình công nghệ.

- Hoàn thiện công tác bán hàng, điều chỉnh chính sách tiêu thụ hợp lý để đại lý gắn bó với Công ty.

- Đầu tư nâng cao năng lực công tác cán bộ, tay nghề cho công nhân. Đồng thời thường xuyên chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho Người lao động; có chính



sách giữ được người có trình độ cao, tay nghề giỏi làm việc tại Công ty. Tăng cường công tác tuyên truyền để người lao động ổn định tư tưởng, thấy rõ được trách nhiệm của mỗi người trong việc góp phần ổn định, đưa Công ty từng bước vượt qua giai đoạn khó khăn làm cơ sở cho việc giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

#### IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

##### 1. Hội đồng quản trị:

###### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu (16/3/2015)
1	Phạm Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	
2	Tô Văn Thành	Thành viên HĐQT	0,66%
3	Hà Văn Phụng	Thành viên HĐQT	1,19%
4	Bùi Thị Thuý	Thành viên HĐQT	0,56%
5	Trần Huy Thắng	Thành viên HĐQT	0,28%
	<b>Cộng</b>		<b>2,69%</b>

###### b. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Căn cứ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định phục vụ cho công tác điều hành. Cụ thể:

Trong năm 2014, HĐQT đã tổ chức họp 8 phiên. Căn cứ vào kết quả các cuộc họp, thay mặt HĐQT, chủ tịch HĐQT đã ký ban hành 08 nghị quyết và 5 quyết định.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo số các thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.

Các phiên họp HĐQT đều mời Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát tham gia. Với những phiên họp có các vấn đề quan trọng liên quan trực tiếp đến công tác điều hành HĐQT mời một số trưởng các đơn vị liên quan để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời có sự đồng thuận cao và đạt mục tiêu tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt hơn, đem lại hiệu quả cho Công ty.

###### \* Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2014/ NQ-HĐQT	24/01/2014	1- Bộ định mức vật tư kỹ thuật năm 2014 2- Thông qua 02 Quy chế và Ban hành kể từ ngày 01/02/2014 gồm: + Quy chế Quản lý Tài chính; + Quy chế Quản lý Chi tiêu Nội bộ; 3- Thông qua Bảng kê chi tiết các mức chi tiêu Nội bộ



			<p>4- Nhất trí điều chỉnh lương cho Kế toán trưởng Công ty.</p> <p>5- Hội đồng Quản trị thống nhất sẽ nhận thù lao kể từ ngày 1/1/2014.</p> <p>6- Giao cho Tổng giám đốc triển khai hoàn tất các thủ tục bán đấu giá Nhà điều dưỡng/Khách sạn Hóa chất Đồ sơn trong Quý I/2014.</p>
2	02/2014/ NQ-HĐQT	05/03/2014	<p>1- Chuẩn bị các Nội dung cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.</p> <p>2- Thành lập Ban tổ chức và các Bộ phận phục vụ Đại hội;</p> <p>3- Thông qua các vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hàng tháng Ban điều hành gửi báo cáo quản trị đánh giá toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.</li> <li>+ Cần tiếp tục đẩy mạnh công tác quyết toán vật tư, cấp phát vật tư theo định mức và kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện định mức vật tư kỹ thuật đã ban hành.</li> <li>+ Thực hiện các thủ tục chuyển nhượng Nhà điều dưỡng/Khách sạn Hóa chất Đồ Sơn đúng quy định của pháp luật</li> </ul>
3	03/2014/ NQ-HĐQT	28/03/2014	<p>1- Thông qua nội dung các quy chế, báo cáo, tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.</p> <p>2- Giao cho Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị tài liệu và gửi các cổ đông theo luật định.</p>
4	04/2014/ NQ-HĐQT	16/05/2014	<p>1- Toàn bộ nội dung phiên họp hôm nay (ngày 16 tháng 5 năm 2014) sẽ được chuẩn bị lại để trình Hội đồng quản trị thông qua vào phiên họp kế tiếp.</p>
5	05/2014/ NQ-HĐQT	12/06/2014	<p>1- Thông qua kết quả SXKD 5 tháng và ước tháng 6 năm 2014;</p> <p>2- Đề nghị Tổng giám đốc tiếp tục duy trì và đẩy mạnh công tác đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, xây dựng kế hoạch và sử dụng vốn hiệu quả, cân đối hợp lý giữa nguồn lực tài chính và nhu cầu vật tư, bán thành phẩm và thành phẩm để đảm bảo hiệu quả và ổn định trong sản xuất kinh doanh.</p> <p>3- Đề nghị Tổng giám đốc phối hợp với Công đoàn và các đơn vị trong công ty tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, tiêu thụ ... song song với việc rà soát lại các chi phí, thực hành tiết kiệm... để tăng doanh thu, giảm chi phí qua đó tăng được quỹ lương cho người lao động.</p> <p>4- Có cơ chế khuyến khích, tạo động lực cho người lao động hiện có đồng thời với việc sớm xây dựng ban hành quy chế đãi ngộ nhằm tuyển dụng nguồn nhân lực có chất lượng cao nhằm phát triển công ty một cách bền vững.</p> <p>5- Họp Hội đồng quản trị định kỳ từ quý III năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty sẽ họp quý/1 lần, sau khi có báo cáo tài chính quý, thời gian từ ngày 20 đến ngày 25 của tháng đầu tiên của quý tiếp theo.</p>
6	06/2014/ NQ-HĐQT	06/08/2014	<p>1- Thông qua kết quả SXKD 6 tháng và kế hoạch quý 3 năm 2014;</p> <p>2- Đề nghị Ban Tổng giám đốc tiếp tục giải quyết cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Duy trì ổn định chất lượng là nhiệm vụ hàng đầu để công ty ổn định và từng bước phát triển;</li> <li>+ Công tác chỉ đạo, điều hành và hỗ trợ... cho các Chi nhánh</li> </ul>



			<p>phát triển thị trường chưa tốt;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đẩy mạnh bán hàng qua kênh phân phối của đại lý, Chi nhánh nhằm tăng tỷ trọng doanh thu của kênh này.</li> </ul> <p>3- Ủy quyền cho Tổng giám đốc đề xuất và thực hiện các biện pháp nhằm đẩy mạnh việc thu hồi các khoản nợ khó đòi đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật.</p> <p>4- Đề nghị Ban Tổng giám đốc cần tiếp tục củng cố và duy trì chất lượng báo cáo HDQT.</p>
7	07/2014/ NQ-HDQT	03/11/2014	<p>1- Thông qua kết quả SXKD 9 tháng và kế hoạch quý 4 năm 2014;</p> <p>2- Đề nghị Ban Tổng giám đốc tiếp tục thực hiện các giải pháp cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thực hiện đồng bộ các giải pháp (kỹ thuật, quản lý, đầu tư...) nhằm đảm bảo duy trì ổn định chất lượng, kiên quyết không để lọt lưới các sản phẩm bị lỗi, hỏng ra thị trường;</li> <li>+ Tập trung các nguồn lực phục vụ sản xuất: lao động, vật tư, máy móc thiết bị và các nguồn lực khác để không bị thiếu hàng, nhờ hàng cho thị trường;</li> <li>+ Tiếp tục tăng cường quản lý chi phí, hạ giá thành sản phẩm nâng cao năng lực cạnh tranh.</li> <li>+ Đẩy mạnh bán hàng phải đi đôi với tích cực thu hồi công nợ nhất là quý cuối năm.</li> </ul> <p>3- Giao cho Đ/c Phó Tổng giám đốc phụ trách công tác thị trường trực tiếp chỉ đạo và phối hợp phòng Tổ chức Lao động Công ty, Giám đốc các Chi nhánh nhanh chóng triển khai tuyển dụng và đào tạo nhân lực cho đội ngũ làm công tác thị trường (theo kế hoạch đã được thông qua).</p> <p>4- Nhất trí thông qua các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thanh lý 2 tài sản không còn nhu cầu sử dụng;</li> <li>+ Quy chế huy động vốn vay;</li> <li>+ Hỗ trợ di dời các hộ gia đình tại Nhà điều dưỡng Hóa chất Đồ Sơn.</li> </ul>
8	08/2014/ NQ-HDQT	28/01/2015	<p>1- Thông qua kết quả SXKD năm 2014 và kế hoạch năm 2015;</p> <p>2- Đề nghị Tổng giám đốc cần tiếp tục thực hiện các giải pháp như trong báo cáo của TGD đã nêu đồng thời tập trung vào các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh công tác đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm nhằm nâng sản lượng tiêu thụ trong thời gian tới;</li> <li>+ KIỆN TOÀN CÔNG TÁC NHÂN SỰ, ĐÀO TẠO NÓI CHUNG, TRƯỚC MẮT SỚM KIẾN TOÀN NHÂN LỰC KHỎI KỸ THUẬT VÀ BÁN HÀNG;</li> <li>+ Đẩy mạnh thu hồi công nợ, đặc biệt là nợ quá hạn;</li> <li>+ Làm tốt hơn nữa công tác quyết toán vật tư, đảm bảo độ tin cậy;</li> <li>+ Cân đối hợp lý giữa các nguồn lực: Tài chính, sản phẩm và vật tư... nhằm ổn định trong sản xuất và đảm bảo hiệu quả kinh doanh.</li> </ul> <p>3- Thông qua Bộ định mức vật tư kỹ thuật năm 2015 theo Tờ trình số 06 ngày 20 tháng 1 năm 2015 của Tổng giám đốc công</p>



		<p>ty.</p> <p>4- Thống nhất thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 từ 15/3/2015 đến 31/3/2015. Hội đồng quản trị giao cho Tổng giám đốc chuẩn bị các nội dung có liên quan tới Đại Hội đồng cổ đông thường niên, trình Hội đồng quản trị thông qua vào kỳ họp tới.</p> <p>5- Hội đồng quản trị giao cho Tổng giám đốc chuẩn bị, trình Hội đồng quản trị Kế hoạch tổng thể Tổ chức kỷ niệm 55 năm thành lập Công ty vào kỳ họp tiếp theo.</p> <p>6- Căn cứ tình hình thực tế công ty năm 2014, Tổng giám đốc cân đối các nguồn lực chuẩn bị Tết cho CBCNV đồng thời yêu cầu CBCNV thực hiện nghiêm các Quy định của Nhà nước, Công ty về công tác An toàn, An ninh... trước, trong và sau tết Nguyên đán.</p> <p>7- Nhanh chóng hoàn thiện trình Hội đồng quản trị thông qua Quy chế quản lý mua sắm vật tư trong quý I năm 2015.</p> <p>8- Hội đồng quản trị yêu cầu Ban điều hành cần huy động mọi nguồn lực, phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể phát động phong trào thi đua phân đấu hoàn thành thắng lợi kế hoạch SXKD năm 2015 ngay từ ngày đầu, tháng đầu.</p>
--	--	---

## 2. Ban Kiểm soát:

### a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu (22/3/2013)
1	Nguyễn Văn Mạnh	Trưởng BKS	0,02%
2	Phạm Văn Long	Thành viên BKS	0,04%
3	Bùi Thu Hằng	Thành viên BKS	
	<b>Cộng</b>		<b>0,06%</b>

### b. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2014 Ban kiểm soát đã duy trì nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành Công ty, bao gồm:

- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2014.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, của Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản.
- Kiểm soát báo cáo tài chính của Công ty theo Quý, năm, xem xét tính minh bạch của quá trình luân chuyển chứng từ.
- Kiểm soát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, bộ máy quản lý, sự phù hợp trong điều hành hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh.



- Kiểm soát quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản.

- Kiểm soát việc công bố thông tin theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán và các quy định của Pháp luật.

- Ban kiểm soát đã tổ chức họp 02 lần:

Lần 1: Thực hiện công tác soát xét 6 tháng đầu năm 2014.

Lần 2: Thực hiện công tác soát xét cả năm 2014.

Nội dung chủ yếu các cuộc họp được tổng hợp theo từng nhóm nhiệm vụ dưới đây.

### *1. Hội đồng quản trị.*

- Trong năm 2014 HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định.

- HĐQT đã tiến hành họp thường xuyên, thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Quyết nghị, quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

- Ban hành 03 Quy chế quản trị gồm: Quy chế Quản lý tài chính và Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ, Quy chế Huy động vốn của Công ty.

- Đã hoàn tất các thủ tục bán Nhà điều dưỡng/Khách sạn Hóa chất Đồ Sơn theo đúng quy định của Pháp Luật.

- Định hướng và hỗ trợ Ban điều hành trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2014 theo hướng khả thi và khắc phục vượt qua khó khăn.

Qua việc xem xét Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các biên bản họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhất trí báo cáo đánh giá kết quả thực hiện năm 2014 của HĐQT.

### *2. Nội dung hoạt động của Ban điều hành.*

- Trong năm 2014 Ban điều hành đã tích cực triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT đề ra.

- Ban điều hành Công ty luôn chấp hành pháp luật của Nhà nước, thực hiện đúng các quy định của Công ty. Triển khai xây dựng các Quy chế, quy định phù hợp với tình hình thực tế của Doanh nghiệp và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Ban kiểm soát nhất trí với những đánh giá trong báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ năm 2015 của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Năm 2014 phần lớn khó khăn tồn tại cơ bản được khắc phục, đó là nỗ lực không ngừng của tập thể Ban lãnh đạo, CBCNV đã đưa Công ty từng bước vượt qua khó khăn, dần mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty và luôn phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

### *3. Kiểm soát việc thực hiện quy chế quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản (ĐTXDCB):*

Kế hoạch ĐTXDCB năm 2014: 6.000 triệu đồng.

*Trong đó:*

+ Đầu tư máy móc thiết bị sản xuất ắc quy kín khí: 2.600 triệu đồng



- + Đầu tư Công nghệ sản xuất ắc quy : 3.200 triệu đồng
- + Hạng mục khác : 200 triệu đồng.

Đầu tư máy móc thiết bị sản xuất ắc quy kín khí: Xét trên năng lực sản xuất hiện tại để đáp ứng kịp nhu cầu tiêu thụ của thị trường, Công ty đã triển khai đầu tư với giá trị 2.645 triệu đồng đưa vào sử dụng từ Quý IV/2014.

Đầu tư công nghệ sản xuất ắc quy: Năm 2014 Công ty đã chọn giải pháp vận dụng tối đa nguồn nội lực hiện có nên chưa thực hiện đầu tư.

#### 4. Kiểm soát việc thực hiện quy chế mua bán vật tư, tài sản:

- Đối với các hợp đồng mua bán vật tư, thiết bị, hàng hóa, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét, Ban kiểm soát nhận thấy việc mua bán đã thực hiện đúng quy định của Nhà nước và Công ty.

- Việc bán Nhà nghỉ điều dưỡng/Khách sạn Hóa chất Đồ Sơn đã thực hiện đúng quy định của Pháp luật, số tiền thu được sau khi trừ các chi phí và nộp thuế, còn lại được bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động SXKD của Công ty theo đúng Phương án Bán và Sử dụng tiền thu được đã được phê duyệt.

#### 5. Kiểm soát việc thực hiện định mức vật tư:

Công ty đã ban hành định mức vật tư kỹ thuật năm 2014 cho từng chủng loại sản phẩm, việc thực hiện theo định mức đã thực hiện nghiêm túc và đều có sự giám sát chặt chẽ của Phòng kỹ thuật và các bộ môn liên quan.

#### 6. Kiểm soát việc thực hiện giá bán tại Công ty.

Năm 2014 các đơn vị đã thực hiện đúng quy định giá bán do Công ty ban hành.

#### 7. Kiểm soát chấp hành chế độ tài chính kế toán:

- Công ty đã thiết lập chứng từ kế toán: mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định.

- Hàng Quý, 6 tháng, năm có Báo cáo tài chính kịp thời, đáp ứng được các nội dung cũng như biểu mẫu theo chế độ quy định.

- Việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 đã được thực hiện bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Đây là Công ty nằm trong danh sách mà Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn theo đề xuất của Ban kiểm soát.

#### 8. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản của Công ty.

- Về quản lý tài sản: Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản cố định, vật tư, thành phẩm, đối chiếu công nợ vào ngày 31/12/2014, không xảy ra tình trạng thất thoát tài sản của Công ty.

- Về công nợ: Năm 2014 Công ty đã duy trì công tác theo dõi và thu hồi công nợ thường xuyên, hàng tháng, định kỳ 03 tháng đã tiến hành đối chiếu công nợ đến từng khách hàng, định kỳ Công ty gửi Công văn đôn đốc nợ quá hạn, thường xuyên cử cán bộ đến làm việc trực tiếp và nhờ cơ quan Pháp luật can thiệp để thu hồi công nợ đây đưa khó đòi.

Số công nợ phải thu của khách hàng:

- Dư nợ 01/01/2014: 29.164 triệu đồng
- Dư nợ 31/12/2014: 29.178 triệu đồng.



Công nợ: Tỷ lệ công nợ/doanh thu bình quân năm 2014 giảm so với năm 2013 (năm 2014 là 1,84 lần, năm 2013 là 2,04 lần).

#### 9. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2013.

Ban kiểm soát nhất trí với các số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

#### 10. Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông về chỉ tiêu kế hoạch.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận sẽ được xây dựng lại căn cứ tình hình thực tế vào Quý 3/2014.

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã điều chỉnh một số chỉ tiêu:

- Chỉ tiêu doanh thu thuần tiêu thụ: Kế hoạch là 177.437trđ, Thực hiện 190.153trđ đạt 107,2% kế hoạch.

- Lợi nhuận hoạt động kinh doanh năm 2014: Kế hoạch là 1.562trđ, Thực hiện 1.431trđ đạt 91,6% kế hoạch.

#### 11. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành.

- Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của cổ đông giao, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị trong việc xây dựng các Quy chế, nội dung cuộc họp, Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Ban kiểm soát cũng thường xuyên xem xét, góp ý kiến với ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh để phù hợp với mục tiêu của Công ty, Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

#### 12. Ý kiến của Cổ đông.

Trong năm 2014, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của Cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao.

#### 13. Kế hoạch công tác của Ban kiểm soát 2015:

Năm 2015, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cụ thể sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và các quy định liên quan khác của luật doanh nghiệp và pháp luật Nhà nước.

- Thẩm định báo cáo hoạt động của Công ty hàng Quý, 6 tháng và năm theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của cổ đông hoặc Hội đồng quản trị trong quá trình hoạt động, nhằm phòng ngừa rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

#### c. Đánh giá và kiến nghị:

\* Đánh giá:



Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014 đã có hiệu quả, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh. Điều đó thể hiện sự quyết tâm, nỗ lực, đoàn kết của tập thể Ban lãnh đạo, CBCNV Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn, chất lượng sản phẩm đã được cải thiện đáng kể, thị trường tiêu thụ đang từng bước phát triển, mở rộng, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

*\* Kiến nghị:*

Để thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2015 Ban kiểm soát đề nghị Hội Đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty cần tiếp tục chỉ đạo một số nội dung sau:

Rà soát lại các Quy chế cũ, ban hành các Quy chế mới phù hợp với tình hình thực tế hiện nay của Công ty.

Tập trung mọi nguồn lực để nâng cao năng lực sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm, có cơ chế chính sách hợp lý cho thị trường nhằm tăng doanh thu góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Tăng cường công tác thu hồi công nợ, phân nhóm các khoản phải thu để đánh giá khả năng trả nợ của từng khách hàng, sớm đưa ra các biện pháp để thu hồi nhanh các khoản nợ.

Thực hiện tốt các giải pháp tiết kiệm để góp phần hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Cần quan tâm hơn nữa đến đời sống vật chất, tinh thần để người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài cùng Công ty.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát**

#### **a. Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty:**

1- Chủ tịch Hội đồng quản trị	: 5.000.000 đồng/tháng
2- Thành viên Hội đồng quản trị	: 3.000.000 đồng/tháng
3- Trưởng Ban kiểm soát	: 1.500.000 đồng/tháng
4- Thành viên Ban kiểm soát	: 1.000.000 đồng/tháng
5- Thư ký Công ty	: 1.500.000 đồng/tháng

#### **b. Việc thực hiện các Quy định về Quản trị Công ty:**

Công ty đã Ban hành Quy chế quản trị Công ty, Quy chế Hoạt động Hội đồng quản trị theo đó từ Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và các phòng Ban chức năng chấp hành nghiêm túc các quy chế để đảm bảo cho Công ty được định hướng và được kiểm soát một cách có hiệu quả, đúng quy định pháp luật vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến công ty. Các nguyên tắc quản trị công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông ;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;



- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của công ty;
- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát công ty có hiệu quả.

## V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

( *Đã công bố* )

Trên đây là toàn văn báo cáo thường niên niên của Công ty cổ phần Ắc Quy Tia Sáng năm 2014.

Trân trọng cảm ơn./.

### Nơi gửi:

- Phòng QL Niêm yết Sở GD&ĐT Hà Nội.
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Lưu VP.

